

Số: 235 /KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" gắn với thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và các nhiệm vụ chuyển đổi số đối với người dân tại các thôn trên địa bàn xã Chiêm Hóa năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Chiêm Hóa về triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Chiêm Hóa năm 2025 - 2026.

Ủy ban nhân dân xã Chiêm Hóa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Chiêm Hóa năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ Phong trào "Bình dân học vụ số" tại 34/34 thôn trên địa bàn xã; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân gắn với thực hiện Đề án 06, chuyển đổi số và cải cách hành chính. Nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng nền tảng Bình dân học vụ số, tài khoản định danh điện tử VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

Phát huy vai trò của Trưởng thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số của xã năm 2026. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Yêu cầu

Giao chỉ tiêu cụ thể đến từng thôn; phân công rõ người chịu trách nhiệm, thời gian hoàn thành và kết quả đầu ra. Việc triển khai phải thực hiện thường xuyên, thiết thực, lấy người dân làm trung tâm; thực hiện theo phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người".

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, cập nhật kết quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Kết quả thực hiện được công khai hằng tháng và là căn cứ xếp loại thi đua, khen thưởng cuối năm.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Hàng tháng mỗi thôn hỗ trợ 80 người dân hoàn thành chương trình Bình dân học vụ số trên nền tảng trực tuyến. Phân đầu đến hết năm 2026: 16.320 người dân từ 15 tuổi trở hoàn thành khóa học. 100% người dân được hướng dẫn kỹ năng số và sử dụng thành thạo 1 số kỹ năng số cơ bản.

2. Mỗi thôn tổ chức tối thiểu 01 buổi tuyên truyền và 02 buổi hướng dẫn trực tiếp mỗi tháng về Bình dân học vụ số và Đề án 06.

3. Phân đầu 100% công dân từ 6 đến dưới 14 tuổi đủ điều kiện trên địa bàn xã được cấp Căn cước; kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; tích hợp thông tin thẻ bảo hiểm y tế và kích hoạt Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; tích hợp tài khoản an sinh xã hội (tài khoản ngân hàng để chi trả an sinh xã hội) trên ứng dụng VNeID cho người dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, phân loại đối tượng và giao chỉ tiêu đến từng thôn

Các thôn phối hợp với Công an xã tổ chức rà soát, lập danh sách người dân từ 15 tuổi trở lên; phân loại theo từng nhóm đối tượng như: đã tham gia học, chưa tham gia học, chưa có điện thoại thông minh, chưa có tài khoản VNeID, người cao tuổi, người ít tiếp cận công nghệ để có hình thức hỗ trợ phù hợp.

Lập danh sách công dân từ 6 đến dưới 14 tuổi đủ điều kiện được cấp Căn cước; kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, trên cơ sở kết quả rà soát, UBND xã giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn; phân công cán bộ, công chức phụ trách địa bàn thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao.

2. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia học tập trên nền tảng trực tuyến

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, nhóm Zalo của thôn, các cuộc họp thôn, sinh hoạt của các đoàn thể và tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng để người dân biết, đăng ký và tham gia học tập. Các thôn tổ chức các buổi hướng dẫn tập trung tại nhà văn hóa thôn hoặc các điểm sinh hoạt cộng đồng; hỗ trợ người dân cài đặt ứng dụng, đăng nhập tài khoản, lựa chọn khóa học, thực hiện các bài học và hoàn thành chương trình trên nền tảng Bình dân học vụ số.

3. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng hỗ trợ

Phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc trực tiếp hỗ trợ người dân theo phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người"; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng gặp khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ.

Mỗi thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được phân công phụ trách một nhóm hộ gia đình; theo dõi quá trình học tập của người dân, hướng dẫn hoàn thành các bài học, đồng thời hỗ trợ sử dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số thiết yếu khác. Huy động đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ, hội nông dân, cựu chiến binh, giáo viên và học sinh tham gia hỗ trợ người dân học tập và sử dụng các nền tảng số.

4. Theo dõi tiến độ, đôn đốc và hỗ trợ hoàn thành chỉ tiêu

Cán bộ, công chức được phân công phụ trách thôn phối hợp với Trưởng thôn thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện; hằng tuần rà soát số người đã tham gia học, số người đã hoàn thành chương trình và số người chưa tham gia để có biện pháp vận động, hỗ trợ kịp thời. Giao Phòng Văn hóa và Xã hội hàng tháng tổng hợp kết quả thực hiện của từng thôn, công khai kết quả phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

5. Tăng cường kiểm tra, biểu dương và nhân rộng cách làm hiệu quả

UBND xã tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc triển khai tại các thôn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân tham gia, hoàn thành chương trình học.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, cán bộ, công chức và cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân học tập trên nền tảng Bình dân học vụ số. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Tham mưu giao chỉ tiêu cho các thôn; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện.

Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng. Theo dõi, cập nhật kết quả thực hiện; định kỳ tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng.

2. Công an xã

Phối hợp Trưởng thôn lập danh sách người dân từ 15 tuổi trở lên, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID. Phối hợp cung cấp số liệu, hỗ trợ các thôn trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào và thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 gắn với Phong trào Bình dân học vụ số.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính. Phối hợp cung cấp số liệu kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND xã.

4. Trung tâm Dịch vụ công

Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng số của xã. Xây dựng tin, bài, video tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân.

5. Trạm Y tế

Phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử và các ứng dụng y tế số. Lồng ghép tuyên truyền kỹ năng số trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

6. Các trường học

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh tham gia Phong trào. Phát huy vai trò học sinh trong việc hỗ trợ người thân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Phong trào. Phối hợp với các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân học tập trên nền tảng Bình dân học vụ số.

8. Cán bộ, công chức được phân công theo dõi thôn

Phối hợp với Trưởng thôn theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu được giao. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã.

9. Các Trưởng thôn

Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch trên địa bàn thôn; phân công nhiệm vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng tham gia. Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các chỉ tiêu được giao; kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả và báo cáo UBND xã đúng thời gian quy định. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện các chỉ tiêu của thôn.

10. Tổ công nghệ số cộng đồng

Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của UBND xã và Trưởng thôn; trực tiếp hỗ trợ người dân tham gia học tập trên nền tảng Bình dân học vụ số, hướng dẫn sử dụng các nền tảng số thiết yếu. Phối hợp cập nhật kết quả thực hiện và phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

11. Đề nghị Doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng và các đơn vị cung cấp nền tảng số

Phối hợp với UBND xã hỗ trợ hạ tầng, đường truyền, tài khoản và các điều kiện cần thiết để triển khai Phong trào. Cử cán bộ tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số khác.

12. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **chậm nhất ngày 15 hằng tháng** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" gắn với thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và các nhiệm vụ chuyển đổi số đối với người dân tại các thôn trên địa bàn xã Chiêm Hóa năm 2026. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN và các TC CT - XH (Phối hợp);
- Chánh VP, Phó CVP HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục V;
- Các thôn;
- Lưu VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Signature)
Nguyễn Trường Minh